|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG  **TRƯỜNG MẦM NON TỨ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lâp - Tự do - Hạnh phúc**    *Tứ Minh, ngày 06 tháng 6 năm 2025* |

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
Năm 2025**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

1. Tên trường: TRƯỜNG MẦM NON TỨ MINH

2. Địa chỉ: Số 06 Vũ Công Đán, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương.

- Số điện thoại: 02203.891.460

- Địa chỉ thư điện tử: hd-mntuminh@haiduong.edu.vn

**3. Loại hình cơ sở giáo dục:** Trường Mầm non Công lập thuộc UBND thành phố Hải Dương quản lý.

**4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu**

**4.1. Sứ mạng**

Tạo môi trường giáo dục an toàn, tràn đầy tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể hiện bản thân.

Tạo dựng đội ngũ giáo viên đạo đức, giỏi chuyên môn – là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tích cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội.

Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ.

**4.2. Tầm nhìn**

Xây dựng nhà trường đạt chuẩn về việc chăm sóc giáo dục và phát triền tối đa những tố chất thông minh của trẻ ngay từ nhỏ.

Khuyến khích trí tò mò tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ sẽ giúp các con tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giúp các con có khả năng tư duy độc lập, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu và mong đợi ngày càng nâng cao của đông đảo phụ huynh trong và ngoài địa bàn, là sự lựa chọn đầu tiên cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non.

**4.3. Mục tiêu**

Xây dựng môi trường giáo dục hiện đại trong đó đề cao sự phát triển cả tính và năng khiếu riêng biệt của trẻ.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập.

Thực hiện nghiêm túc công tác bảo đảm an toàn cho trẻ; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Tăng cường công tác tuyên truyền về GDMN với nhiều hình thức; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CĐS) trong nhà trường.

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trong những năm tiếp theo và hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi.

**5. Quá trình hình thành và phát triển**

Trường mầm non Tứ Minh tiền thân là trường mẫu giáo Tứ Minh được thành lập năm 1977 đến năm 1993 sát nhập mẫu giáo Tứ Minh với nhà trẻ Tứ Minh thành trường mầm non Tứ Minh. Trong suốt 45 năm xây dựng, trưởng thành và phát triển, thế hệ nhà giáo của Trường mầm non Tứ Minh đã không ngừng phấn đấu giữ vững các danh hiệu thi đua, nâng cao chất lượng chăm sóc - giáo dục toàn diện, góp phần xây dựng phong trào giáo dục của phường Tứ Minh nói riêng, sự nghiệp giáo dục của Thành phố nói chung ngày càng phát triển.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021, UBND tỉnh ra Quyết định số 3304/QĐ-UBND về việc công nhận trường mầm non Tứ Minh đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, đánh dấu bước ngoặt quan trọng, đặt mốc son trong sự phát triển của nhà trường.

Chi ủy, Chi bộ được Đảng bộ phường Tứ Minh tặng giấy khen “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” năm 2023.

Tập thể Công đoàn, Chi đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ nhiều năm liền.

Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đầy đủ về số lượng đảm bảo về chất lượng, tư cách phẩm chất đạo đức tốt, tay nghề vững vàng, có năng lực, nhiệt tình và năng động trong công tác, có kinh nghiệm trong quản lý và giảng dạy, có tỉnh thần trách nhiệm cao trong công việc. Hiện tại nhà trường có 50 cán bộ, giáo viên, nhân viên đang làm việc với 100% đạt chuẩn về trình độ. Nhà trường hiện có 521 trẻ với tổng số 20 nhóm lớp được phân chia theo đúng độ tuổi.

Qua những thành tích đạt được trường Mầm non Tứ Minh luôn phấn đấu giữ vững danh hiệu và hoàn thành tốt mục tiêu giáo dục đề ra cho những năm sau.

**6. Thông tin người đại diện pháp luật**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Duyên;

- Chức vụ: Hiệu trưởng;

- Địa chỉ nơi làm việc: Số 06 Vũ Công Đán, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương.

- Số điện thoại: 0912441866;

- Địa chỉ thư điện tử: hd-nguyenthiduyen@haiduong.edu.vn

**7. Tổ chức bộ máy**

Trường hiện có 03 CBQL (01 Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng)

Trường có 04 tổ chuyên môn: Nhà trẻ, Mẫu giáo 3-4 tuổi, Mẫu giáo 4-5 tuổi, Mẫu giáo 5-6 tuổi với 4 TTCM, 2 tổ phó.

Danh sách thành viên hội đồng trường:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** |
| 1 | Nguyễn Thị Duyên | Hiệu trưởng |
| 2 | Nguyễn Thị Giang | Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn |
| 3 | Nguyễn Thị Diệu Thúy | Phó Chủ tịch UBND phường Tứ Minh |
| 4 | Vũ Văn Trung | Trưởng ban đại diện CMHS |
| 5 | Nguyễn Thị Quyên | Bí thư Đoàn thanh niên |
| 6 | Phạm Thị Thúy | TTCM tổ Mẫu giáo 5-6 tuổi |
| 7 | Nguyễn Thị Mây | TTCM tổ Mẫu giáo 4-5 tuổi |
| 8 | Phạm Thị Hoa | TTCM tổ Nhà trẻ |
| 9 | Nguyễn Thị Sinh Viên | Tổ phó chuyên môn tổ Mẫu giáo 4-5 tuổi |

Danh sách bộ máy nhà trường:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** |
| 1 | Nguyễn Thị Duyên | Hiệu trưởng |
| 2 | Bùi Thị Vũ | Phó Hiệu trưởng |
| 3 | Nguyễn Thị Giang | Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn |
| 4 | Trần Minh Huyền | Trưởng ban thanh tra nhân dân |
| 5 | Nguyễn Thị Quyên | Bí thư Đoàn thanh niên |
| 6 | Phạm Thị Thúy | TTCM tổ Mẫu giáo 5-6 tuổi |
| 7 | Nguyễn Thị Mây | TTCM tổ Mẫu giáo 4-5 tuổi |
| 8 | Phạm Thị Hoa | TTCM tổ Nhà trẻ |
| 9 | Trần Thị Chính | TTCM tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi |

Quyết định số 5856/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND thành phố Hải Dương về việc điều động và bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (Đ/c Nguyễn Thị Duyên);

Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 09/8/2023 của UBND thành phố Hải Dương về việc điều động và bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (Đ/c Bùi Thị Vũ);

Quyết định số 2584/QĐ-UBND ngày 09/8/2023 của UBND thành phố Hải Dương về việc điều động và bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (Đ/c Nguyễn Thị Giang);

Quyết định số 193/QĐ-TMNTM ngày 15/8/2024 của trường mầm non Tứ Minh về việc thành lập các tổ chuyên môn năm học 2024-2025;

Quyết định số 195/QĐ-TMNTM ngày 15/8/2024 của trường mầm non Tứ Minh về việc bổ nhiệm chức danh Tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn năm học 2024-2025;

**8. Các văn bản khác**

- Chiến lược phát triển;

- Quy chế dân chủ;

- Nghị quyết của hội đồng trường;

- Quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính;

- Chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục;

- Kế hoạch và thông báo tuyển dụng;

- Quy chế nội bộ khác..

**II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN**

**1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo**

Tổng số CBGVNV toàn trường: 51 người gồm:

- CBQL: 03 người (01 hiệu trưởng, 02 phó hiệu trưởng), trình độ chuyên môn: 01 TS, 02 ĐH.

- Giáo viên: 40 người, TĐCM: 36 ĐH, 04 CĐ.

- Nhân viên: 08 người. Gồm 01 kế toán là viên chức, trình độ đại học; 02 bảo vệ, 05 nhân viên nấu ăn là lao động hợp đồng.

Nhà trường sắp xếp, phân công nhiệm vụ CBGVNV theo 5 rõ, đúng vị trí việc làm, chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng và các cấp quản lý về nhiệm vụ được giao, có sự điều chỉnh về phân công nhiệm vụ CBQLGV khi thấy cần thiết.

**2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp năm học 2024-2025**

- Cán bộ quản lý: 3/3 = 100% đạt Tốt chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng.

- Giáo viên: 39/39 = 100% đạt Tốt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

**3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định**

- Cán bộ quản lý: 3/3 = 100% hoàn thành bồi dưỡng hàng năm.

- Giáo viên: 39/39 = 100% hoàn thành bồi dưỡng hàng năm.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung | Tổng số | Trình độ đào tạo | | | | | | Hạng CDNN | | | Chuẩn nghề nghiệp | | | |
| TS | ThS | ĐH | CĐ | TC | Dưới TC | Hạng III | Hạng II | Hạng  I | Tốt | Khá | Trung bình | Kém |
|  | **Tổng số** | **51** | **1** |  | **39** | **4** | **1** | **6** | **13** | **26** | **4** | **42** |  |  |  |
| **I** | **Giáo viên** | **40** |  |  | **36** | **4** |  |  | **12** | **26** | **1** | **39** |  |  |  |
| 1 | Nhà trẻ | 8 |  |  | 7 | 1 |  |  | 4 | 4 |  | 8 |  |  |  |
| 2 | Mẫu giáo | 32 |  |  | 29 | 3 |  |  | 8 | 22 | 1 | 31 |  |  |  |
| **II** | **CBQL** | **3** | **1** |  | **2** |  |  |  |  |  | **3** | **3** |  |  |  |
| 1 | Hiệu trưởng | 1 | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 1 | 1 |  |  |  |
| 2 | Phó HT | 2 |  |  | 2 |  |  |  |  |  | 2 | 2 |  |  |  |
| **III** | **Nhân viên** | **8** |  |  | **1** |  | **1** | **6** | **1** |  |  |  |  |  |  |
| 1 | NV VT |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | NV KT | 1 |  |  | 1 |  |  |  | 1 |  |  |  |  |  |  |
| 3 | Bảo vệ | 2 |  |  |  |  |  | 2 |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 | NV y tế |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 5 | NV khác | 5 |  |  |  |  | 1 | 4 |  |  |  |  |  |  |  |

**III. CƠ SỞ VẬT CHẤT**

1. Trường có 2 khu với tổng diện tích đất là 5.096,1m², diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em 9,78m²/trẻ vượt yêu cầu tối thiểu theo quy định;

2. Khối phòng hành chính quản trị: 06 phòng (04 làm việc hành chính, 01 phòng bảo vệ, 01 phòng y tế)

3. Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em: 17 phòng với diện tích 86,4m²/lớp.

4. Khối phòng phụ trợ: 05 phòng (01 phòng đọc, 01 phòng năng khiếu, 01 phòng giáo dục thể chất, 01 phòng hoạt động Steam, 01 phòng tin học của trẻ)

5. Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có: 444bộ/20 lớp được bổ sung và mua theo danh mục đồ dùng đồ chơi tối thiểu quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GD&ĐT Ban hành danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non.

6. Số lượng đồ chơi ngoài trời: 21 bộ đảm bảo an toàn và đúng quy định theo Thông tư số 32/2012/TT BGDĐT ngày 14/9/2012 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho GDMN.

**IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

Nhà trường được công nhận Đạt Chuẩn quốc gia, đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1 theo Quyết định số 3304/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của UBND tỉnh Hải Dương.

**V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

**1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục trong năm học**

a) Kế hoạch hoạt động tuyển sinh

Năm học 2024 – 2025 trường mầm non Tứ Minh tuyển sinh tổng số 193 trẻ cụ thể các độ tuổi như sau:

- Trẻ từ 25 - 36 tháng (sinh năm 2022) tuyển 64 trẻ;

- Trẻ 3 tuổi (sinh năm 2021) tuyển 75 trẻ;

- Trẻ 4 tuổi (sinh năm 2020) tuyển 40 trẻ;

- Trẻ 5 tuổi (sinh năm 2019) tuyển 14 trẻ.

b) Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

Nhà trường thực hiện theo chương trình Giáo dục mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, có tích hợp lồng ghép một số phương pháp giáo dục tiên tiến như Steam, làm quen với máy tính, tiếng anh…

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Nhà trẻ** | **Mẫu giáo** |
| 1 | Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được | 100% trẻ có đủ đồ dùng cá nhân phục vụ sinh hoạt hàng ngày.  100% trẻ có đủ đồ dùng học tập được chăm sóc giáo dục theo khoa học.  Tỷ lệ trẻ SDD thấp còi giảm so với đầu năm học. Đảm bảo tỷ lệ trẻ SDD mỗi thể không quá 1,5% | 100% trẻ có đủ đồ dùng cá nhân phục vụ sinh hoạt hàng ngày.  100% trẻ có đủ đồ dùng học tập được chăm sóc giáo dục theo khoa học.  Tỷ lệ trẻ SDD thấp còi giảm so với đầu năm học. Đảm bảo tỷ lệ trẻ SDD mỗi thể không quá 1,5% |
| 2 | Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện | Chương trình giáo dục mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo | Chương trình giáo dục mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo |
| 3 | Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển | 100% trẻ đạt yêu cầu cuối độ tuổi | 100% trẻ đạt yêu cầu cuối độ tuổi |
| 4 | Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non | 100% trẻ được tham gia các hoạt động ngoại khóa trong nhà trường | 100% trẻ được tham gia các hoạt động ngoại khóa trong và ngoài trường học |

c) Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục mầm non với gia đình và xã hội

*\* Mối quan hệ với PHHS và cộng đồng*

- Trong các hoạt động trên lớp: trang trí môi trường nhóm lớp, dạy bé làm súng lá, vận dụng tốt mối quan hệ của phụ huynh đang công tác ở các ngành nghề khác nhau trong cộng đồng cùng vào cuộc trong việc phối kết hợp chăm sóc, giáo dục trẻ bố, mẹ là bác sĩ, ông là sĩ quan QĐNDVN, mẹ dạy tiếng Anh đến lớp dạy con và các bạn...; Tham gia bảo dưỡng điều hòa, bình nóng lạnh cho các nhóm lớp.

- Trong các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa chung toàn trường: Chào năm học mới với chuỗi các hoạt động cha mẹ đồng hành cùng con trưởng thành, cùng con khôn lớn; Tết trung thu; **Vào bếp cùng mẹ; Ngày hội của cô giáo em;** Thăm viếng nghĩa trang liệt sỹ ngày 22/12, 30/4; Hội Xuân 2025 với chuỗi hoạt động văn nghệ, thi gói bánh chưng các lớp, cơm tất niên, gặp mặt đầu xuân; Chuỗi hoạt động chào mừng ngày QTPN 8/3; Các hoạt động chào mừng ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam; Chào mừng ngày giỗ Tổ Hùng Vương, 50 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2025); Tổ chức cho trẻ 5 tuổi thăm quan trường Tiểu học Tứ Minh chuẩn bị tâm thế cho trẻ vào lớp 1..vv; **Các khối 3 tuổi, 4 tuổi thực hiện chuyên đề liên khối: nặn bánh trôi chay, làm bắp rang bơ, ...chất lượng các hoạt động ngày càng tốt hơn, có 2325 lượt phụ huynh tham gia, 15 lượt tham gia của cộng đồng xã hội (Các bác cựu chiến binh, Ban chỉ huy quân sự phường, Đình, chùa tại phường, công an phường…)**

- PHHS thực hiện dừng đỗ xe đúng quy định, đảm bảo cổng trường an toàn giao thông, thực hiện nghiêm túc việc đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông.

*\* Mối quan hệ với các lực lượng ngoài nhà trường*

- Phối hợp cùng Hội cựu chiến binh phường Tứ Minh giáo dục lòng biết ơn cho trẻ dịp 30/4 và viếng nghĩa trang liệt sỹ của phường Tứ Minh;

- Ban chỉ huy quân sự phường Tứ Minh phối hợp với nhà trường trong hoạt động ”Một ngày làm chiến sĩ”;

- Y tế phường Tứ Minh tham gia vào công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ tại trường và trong hoạt động trải nghiệm; Hỗ trợ nhà trường một số bột Cloramin B và tinh dầu xả cho các lớp trong những đợt dịch (Dịch đau mắt đỏ, thủy đậu...)

- Kết hợp việc cho trẻ đi thăm quan vãn cảnh Chùa để có thêm kĩ năng phối hợp nhóm, kĩ năng đến chùa lễ Phật;

- Phối hợp với các gia đình trong làng nghề truyền thống trò chuyện với trẻ, hướng dẫn quy trình làm bánh đa và được tham gia vào một số bước làm mỳ đơn giản như cuộn mỳ, xếp mỳ vào phên, phơi mỳ.

- Các khu công nghiệp, đơn vị doanh nghiệp trên địa bàn tài trợ bằng hiện vật: 18 bộ máy vi tính kèm theo bàn ghế cho phòng tin học của trẻ; 20 bộ máy vi tính/ 20 nhóm, lớp và bàn ghế văn phòng dành cho giáo viên hỗ trợ giảng dạy;04 ti vi/ 4 lớp học kèm hệ thống giá đỡ tại điểm trường Xuân Dương;Trang thiết bị, đồ dùng cho phòng học Steam gồm thiết bị lập trình tư duy cùng Robot Sunbot và Sáng tạo cùng Gigo.

- Trao 32.400.000đ tiền mặt và 6 thùng sữa cho trẻ có HCKK trong dịp khai giảng năm học mới (8 xuất quà, mỗi xuất trị giá 300.000đ từ các doanh nghiệp trên địa bàn phường; 15 xuất quà, mỗi xuất trị giá 2.000.000đ từ UBND tỉnh; sữa từ hộ kinh doanh Vũ Thị Liễu)

- Cá nhân ông Lê Trọng Lượng – Phó Chủ tịch HĐND phường Tứ Minh trao 9 xuất quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trong dịp tổng kết năm học với trị giá 4.500.000đ.

- UBND thành phố Hải Dương trao 4 xuất quà cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn với trị giá 2.000.000đ

d) Thực đơn hằng ngày của trẻ em

Nhà trường thực hiện xây dựng thực đơn thay đổi theo tuần.

**2. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học 2024-2025**

- 568/568 = 100% trẻ được cân đo theo dõi biểu đồ sức khỏe; Trẻ có CNBT: 567/568 đạt 99,8%, Trẻ thừa cân: 01/568 đạt 0,2%;Trẻ có CCBT: 567/568 đạt 99,8%; Trẻ SDD thấp còi: 1/568 đạt 0,2% (thời điểm tháng 4/2025)

- Tổ chức Ngày hội tư vấn Dinh dưỡng và Sức khỏe cho PHHS và GV. Trong đó kết hợp với TTYT TP khám sức khỏe định kỳ cho 568 trẻ. Trong đó: 533/568 = 100% trẻ có sức khỏe bình thường, 35lượt trẻ mắc bệnh thông thường về TMH, RHM; TT hỗ trợ phát triển GDNH Tâm An, tổ chức đánh giá tâm lýmiễn phí cho trẻ, kết quả: 228 trẻ được tham gia sàng lọc, 14 trẻ cần can thiệp; 40 PHHS được trực tiếp nghe tư vấn sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ.

- Trạm y tế phường đã tổ chức tập huấn cho 100% CBGV về cách sơ cứu phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ. Phối hợp truyền thông về các dịch bệnh theo mùa, tăng 03 bài so với năm học trước;

- Các bác sĩ của Trung tâm kiểm soát bệnh tật Tỉnh Hải Dương, cùng với nhân viên y tế phường Tứ Minh tiến hành Điều tra đánh giá tình trạng dinh dưỡng của bà mẹ và trẻ em năm 2025 tại trường MN Tứ Minh với 42 PHHS và các bé tham gia. Các bậc phụ huynh được phỏng vấn kiến thức về nuôi con bằng sữa mẹ, thông tin trẻ khi sinh và bổ sung vi chất, vệ sinh, sức khỏe của trẻ, kiến thức thực hành dinh dưỡng của các bà mẹ. Đồng thời tổ chức đo chiều cao và cân nặng cho trẻ. Kết quả điều tra nhằm đánh giá thực tế một số chỉ tiêu y tế về dinh dưỡng. Từ đó có cơ sở xây dựng kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia về dinh dưỡng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2025

- Chất lượng hoạt động mũi nhọn so với năm học trước có nhiều tiến bộ vượt bậc về cô và trẻ:

+ Hoàn thành hội thi GVDG cấp trường. Kết quả: 18/18 = 100% giáo viên khối 5 tuổi và nhà trẻ tham gia, 14/18= 77.8% giáo viên đạt loại Giỏi, 04/18 = 22.3% giáo viên xếp loại Khá.

+ Tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp thành phố: 02 cô giáo Nguyễn Thị Ngọc Ánh, Nguyễn Thị Quyên đều đạt xuất sắc.

+ Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp học mầm non tỉnh Hải Dương : cô giáo Nguyễn Thị Quyên đạt xuất sắc.

+ Tổ chức thành công hội thi “Bé khỏe, bé khéo” cấp trường, kết quả trao 04 giải Nhất (5 tuổi A, 4 tuổi C, 3 tuổi A, 2 tuổi A); 04 giải Nhì; 04 giải Ba và 08 giải Khuyến khích.

+ Đội thi “Bé khỏe, bé khéo” trường đạt giải Nhất cấp cụm và giải Ba cấp thành phố.

+ Tổ chức thành công chương trình Rung chuông vàng cho trẻ Mẫu giáo 5 tuổi. Kết quả: Quán quân: bạn Đỗ Diệp Chi lớp 5 tuổi D; Á quân: bạn Vũ Đình Minh Khôi lớp 5 tuổi C, bạn Đào Quang Minh lớp 5 tuổi E.

­ - Tỷ lệ chuyên chăm đạt 92%, riêng MG 5 tuổi đạt 95%, tỷ lệ bé ngoan 90%, riêng MG 5 tuổi đạt 92%, tỷ lệ bé ngoan toàn diện 88% riêng MG 5 tuổi đạt 90%*,* Tỷ lệ BNTD tăng cao hơn so với năm ngoái 4,2%, riêng MG 5 tuổi tăng 1,9%

- 100% trẻ được khảo sát đạt mục tiêu cuối các độ tuổi*.*

- Phối hợp với trung tâm ngoại ngữ Thành Việt, tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh. Toàn trường có 382/502=76% cháu mẫu giáo ở 3 độ tuổi tham gia. Tổ chức hoạt động ngoại khóa 01 lần/quý.

**e) Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi**

- Đã huy động NT 37,5%; Mẫu giáo 97,8%;trẻ 5 tuổi đạt 100%. 100% trẻ đến trườnghọc 2 buổi/ngày, ăn bán trú tại trường, đượcphân tách đúng độ tuổi, thực hiện có hiệu quả chất lượng chương trình GDMN, không dạy trước chương trình đối với trẻ 5 tuổi, cụ thể:

+ Số lớp: 20/20 nhóm, lớp. Trong đó: 16 lớp mẫu giáo, 04nhóm trẻ.

+ Số trẻ: 568 (NT: 67; 3T: 129; 4T: 192; 5T: 180)

+ 5/5 lớp MG 5 tuổi, 6/6 lớpMG 4 tuổi có đủ điều kiện tốt nhất theo quy định.

- Tỷ lệ huy động đạt so với kế hoạch UBND thành phố giao.

- Hoàn thành số liệu PCGD-XMC, thực hiện khai báo số liệu chính xác, kịp thời đúng thời gian quy định.

**VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH**

**1. Công khai tài chính năm 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Nội dung** | **Số báo cáo** | **Ghi chú** |
| A | B | 1 |  |
|  | **Hoạt động hành chính sự nghiệp** |  |  |
| 01 | Doanh thu (01=02+03+04) | 8.080.231.927 |  |
| 02 | Từ NSNN cấp | 8.080.231.927 |  |
| 03 | Từ nguồn viện trợ, vay nợ nước ngoài |  |  |
| 04 | Từ nguồn phí được khấu trừ, để lại |  |  |
| 05 | Chi phí ( 05= 06+07) | 8.622.908.444 |  |
| 06 | Chi phí hoạt động | 8.622.908.444 |  |
| 07 | Từ nguồn viện trợ, vay nợ nước ngoài |  |  |
| 08 | Chi phí hoạt động thu phí |  |  |
| 09 | Thặng dư/thâm hụt (09=01-05) | -542.676.517 |  |
|  | **Hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ** |  |  |
| 10 | Doanh thu | 1.806.704.000 |  |
| 11 | Chi Phí | 1.560.825.070 |  |
| 12 | Thặng dư/thâm hụt (12=10-11) | 245.878.930 |  |
|  | **Hoạt động tài chính** |  |  |
| 20 | Doanh thu | 644.829 |  |
| 21 | Chi phí | 159.350 |  |
| 22 | Thặng dư/thâm hụt (22=20-21) | 485.479 |  |
|  | **Hoạt động khác** |  |  |
| 30 | Thu nhập khác | 149.755.349 |  |
| 31 | Chi phí khác | 148.397.100 |  |
| 32 | Thặng dư/thâm hụt (32=30-31) | 1.358.249 |  |
| **40** | **Chi phí thuế TNDN** | **25.137.000** |  |
| **41** | **Các khoản nộp NSNN khác** |  |  |
| **50** | **Thặng dư/thâm hụt trong năm (50=09+12+22+32-40)** | **- 320.090.859** |  |
| 51 | Sử dụng quỹ tiết kiệm của đơn vị hành chính |  |  |
| 52 | Phân phối cho các quỹ | 147.187.263 |  |
| 53 | Kinh phí cải cách tiền lương | 255.204.000 |  |

**2. Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về miễn giảm học phí và hỗ trợ ăn trưa, chi phí học tập đối với người thuộc diện được hưởng chính sách xã hội năm 2024**

- Chi trả tiền miễn giảm học phí, hỗ trợ CPHT, ăn trưa cho 5 trẻ thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo với số tiền 7.160.000đ;

- Miễn học phí cho 181 trẻ 5 tuổi với số tiền 217.890.000đ;

- Giảm ½ các khoản thu (phụ phí, lao công, bán trú, nước uống, thứ 7) cho 3 trẻ thuộc hộ nghèo với số tiền 8.640.000đ.

**VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC**

**1. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số**

- 100% CBGVNV thực hiện có hiệu quả phần mềm theo nhiệm vụ được giao; 100% nhóm, lớp lập kế hoạch giáo dục trên phần mềm Gokid theo quy định.

- Tổ chức dạy chương trình tin học cho học sinh khối mẫu giáo 4 tuổi, 5 tuổi tại phòng tin học theo lịch phân công cụ thể. Giáo viên hỗ trợ, cô giáo Nguyễn Thị Phương B, Đào Thị Kim Dung.

**-** 4/4 khối lớp xây dựng kho tài liệu video, giáo án, phát âm chuẩn N, L... để chia sẻ với đồng nghiệp, hỗ trợ phụ huynh thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Hỗ trợ PH chuẩn bị tâm thế cho trẻ vào lớp 1 tiêu biểu là cô giáo Ánh lớp 5TB khối MG 5 tuổi

- Nhà trường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo kiến thức, kỹ năng CNTT, khai thác có hiệu quả phần mềm: phần mềm Quizizz; Canva; Chat GPT; Kidsmart; Office; xử lý, trình bày văn bản Word, Excel; bảng tính, lập và sử dụng trang tính,nổi bật là các cô: Nguyễn Thị Phươngb, Ngô Thị Hằng, Đào Thị Kim Dung, Nguyễn Thu Hương..., Đặc biệt là XD kho tài liêu trực tuyến dùng chung trên Padlet tiêu biểu là các cô giáo Nguyễn Thị Phươngb, Nguyễn Thị Ngọc Ánh, Nguyễn Thị Mây, Trần Thị Chính, Phạm Thị Hoa

- 100% CBGVNV tham gia đào tạo trực tuyến trên hệ thống MOOC về chuyển đổi số và nâng cao nhận thức triển khai Đề án 06.

**2. Công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng; việc chấp hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính**

- Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá các hoạt động trong trường. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ gắn với các mảng công việc trong nhà trường và vị trí việc làm của từng cá nhân, tăng cường công tác kiểm tra đột xuất. Hàng tháng công khai kết quả kiểm tra trước cuộc họp HĐSP nhà trường. Thực hiện việc đổi mới đánh giá giáo viên theo hướng phát triển năng lực giáo viên. Kiểm tra chú trọng đến việc phát hiện và tư vấn, bồi dưỡng sâu về chuyên môn cho CBGV.

Kết quả kiểm tra CMNV tổng số GV KT 40/40 giáo viên, trong đó 31/40 cô giáo đạt loại tốt đạt 77,5% ; 09/31 cô đạt khá đạt 22,5%.

Kiểm tra chuyên đề 4 nhân viên 4/4 tốt; kiểm tra chuyên đề xây dựng môi trường hoạt động lớp LTLTT; Hồ sơ sổ sách 20/20 lớp XL tốt; các hoạt động VS cá nhân cho trẻ tổng 40 hoạt động. Trong đó, tốt 27 HĐ; khá 13 HĐ.

Kiểm tra đột xuất việc báo ăn và giao - nhận trẻ 20/20 lớp. Trong đó có 2 lớp khá 18/20 tốt

*-* Ban giám sát bán trú làm việc có hiệu quả, 100% PHHS, các bộ phận được phân công giám sát các khâu tại bếp ăn bán trú hàng ngày, không phát hiện dấu hiệu vi phạm

- Đã tham mưu UBND phường tổ chức Hội nghị giao kế hoạch đầu năm; Nhà trường xây dựng quy định phối hợp giữa nhà trường và nhóm trẻ; Đẩy mạnh công tác tư vấn cho các LMNĐLthực hiện các biện pháp để bảo đảm điều kiện hoạt động theo quy định, đã tổ chức cho các LMNĐL tập huấn nội dung: Cách sơ, cấp cứu một số tình hướng thường gặp với trẻ trong trường MN (mời Y tế phường hướng dẫn), tham dự chuyên đề cấp Tổ tại tổ nhà trẻ; Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch, nhận xét tư vấn tại chỗ, các LMNĐL đã có nhiều tiến bộ so với năm học trước. Ngoài ra nhà trường đã tham mưu với UBND phường kiểm tra, lập biên bản dừng hoạt động với các nhóm hoạt động trái phép; Chuyển đổi địa điểm cho 2 LMNĐL An Việt và Tô Hiệu; Chuyển đổi mô hình hoạt động từ trường tư thục Ánh Dương xuống LMNĐL;

- Việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân; tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn;   
giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của Phòng GDĐT (số lượt công   
dân được tiếp; số đơn tiếp nhận; số đơn thuộc thẩm quyền đã giải quyết/số đơn thuộc thẩm quyền phải giải quyết; số vụ (kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo) thuộc thẩm quyền đã giải quyết/số vụ thuộc thẩm quyền phải giải quyết...))

+ Trong năm học nhà trường không nhận được đơn thư khiếu lại. Số lượt tiếp công dân: 0 cuộc.

+ Trong công tác thực hiện việc kiểm tra nội bộ, việc thực hiện Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật PCTN, nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ chi tiết và triển khai tuyên truyền, phổ biến pháp luật các văn bản chỉ đạo kiểm tra cụ thể của các cấp và kế hoạch kiểm tra của nhà trường tới toàn bộ cán bộ, giáo viên trong nhà trường nắm được để thực hiện.

+ Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác PCTN   
nhà trường đã bám sát các văn bản của cấp trên để chỉ đạo thực hiện, bố trí địa   
điểm, lịch tiếp, phân công cán bộ quản lý mỗi người trực 1 khu để nắm bắt tình   
hình tiếp phụ huynh và giải quyết tình hình khi có việc xảy ra, tuyên truyền, phổ   
biến pháp luật khiếu nại, tố cáo vào một số buổi sinh hoạt hội đồng sư phạm.   
100% CB,GV, NV tham gia.

+ Việc thiết lập, lưu trữ hồ sơ kiểm tra; sử dụng kết quả kiểm tra:

Căn cứ Thông tư 27/2016/TT-BNV ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và   
Đào tạo về việc quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của   
ngành giáo dục; Nhà trường sắp xếp và lưu trữ bảo quản hồ sơ đúng quy định.

**3. Công tác cải cách hành chính, phổ biến, giáo dục pháp luật, văn thư, lưu trữ**

a) Công tác cải cách hành chính

- Đã lồng ghép, đưa các nội dung, thông tin về CCHC trong các buổi họp,   
tuyên truyền, phổ biến công tác CCHC trong nhà trường. Việc cập nhật, công bố   
TTHC được thực hiện thường xuyên các thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.   
Nhà trường đã chỉ đạo đã niêm yết công khai TTHC tại bảng tin của nhà trường.

- Tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện tốt việc cập nhật cơ sở dữ liệu   
ngành; nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, phụ huynh, học sinh, người   
dân về vai trò, ý nghĩa, lợi ích của chuyển đổi số. Công tác chuyển đổi số được các   
cơ sở giáo dục trong nhà trường tích cực thực hiện hướng đến mục tiêu nâng cao   
hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, chất lượng dạy và học

b) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hình thức phổ biến,   
 giáo dục pháp luật được triển khai trong nhà trường, triển khai các văn bản chỉ đạo   
của Đảng, văn bản pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành, quản lý của các cơ quan.

- Nhà trường phổ biến giáo dục về an toàn giao thông, phòng chống bạo lực   
học đường, phòng chống xâm hại, bắt cóc trẻ em, Bảo vệ môi trường, Cách phòng   
chống cháy nổ, phòng chống bạo lực gia đình... bằng nhiều hình thức như phổ   
biến, tập huấn cho giáo viên, dạy trẻ kĩ năng thoát hiểm, kĩ năng tham gia giao   
thông, cách cài đội mũ bảo hiểm, cách phòng vệ khi người khác bắt cóc, xâm hại   
thân thể, cách bảo vệ môi trường... qua các giờ học, các giờ chơi, qua zalo, facebook, trang web của trường...tuyên truyền tới phụ huynh về phòng chống bạo lực gia đình qua các bức tranh, các bài tuyên truyền trên bảng tin, các khẩu hiệu trong khuôn viên trường, tuyên truyền không được sử dụng pháo nổ trong dịp Tết Nguyên đán.

c) Công tác văn thư lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước

- Thực hiện tốt công tác văn thư lưu trữ, lưu trữ theo đúng trình tự quy định.

- Về lưu giữ, bảo quản, sử dụng văn bản mật: mọi văn bản, tài liệu mật được   
lưu giữ, bảo quản chặt chẽ và sử dụng đúng mục đích, sau khi xử lý xong được   
phân loại, lưu giữ vào hồ sơ, cất vào tủ, không tự động mang ra khỏi cơ quan.

- Về tiêu hủy, vật mang BMNN phải đúng nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự,   
phương thức, hình thức... thực hiện theo Điều 11, Thông 33/2015/TT-BCA.

- Các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ BMNN trong công tác văn thư,   
được nhà trường tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về văn thư, lưu trữ   
đảm bảo an toàn các nội dung BMNN chứa đựng trong văn bản, tài liệu, góp phần   
bảo vệ vững chắc an ninh nội bộ, giữ vững ổn định chính trị, phục vụ đắc lực sự   
 nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước.

**4. Công tác truyền thông**

Công tác truyền thông, thường xuyên thay đổi phương pháp quản lý, mang lại hiệu quả tiến bộ về chất lượng video, hình ảnh và số lượng các bài đăng tăng rõ rệt, biểu dương lớp 5TB, 5TE, đ/c Nguyễn Thị Duyên- HT, Nguyễn Thị Phượng- Bếp trưởng, Nguyễn Thu Hương- kế toán...

Tổng truyền thông được đưa tin truyền hình tỉnh 01 bài, trong chuyên môn 02 bài; Websie là 40 bài, trên trang Facebook, Fanpage là 120 bài, tăng 14 bài trên Website, 38 bài trên Facebook so với năm học trước.

**5. Công tác thi đua khen thưởng**

**\* Tập thể:**

- Chi bộ đạt Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2024.

- Công đoàn, Đoàn thanh niên đạt vững mạnh.

- Trường đạt danh hiệu tập thể LĐTT, giấy khen của Chủ tịch UBND TP theo Quyết định 2622/QĐ-UBND ngày 22/5/2025.

**\* Cá nhân:**

- 04 đ/c CBGV đạt danh hiệu CSTĐCS (đ/c Bùi Thị Vũ, Nguyễn Thị Giang, Nguyễn Thị Quyên, Nguyễn Thị Ngọc Ánh)

- 06 đ/c CBGV (đ/c Bùi Thị Vũ, Nguyễn Thị Quyên, Trần Minh Huyền, Phạm Thị Xoan, Nguyễn Thị Nhung, Phạm Thị Thúy) được tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND TP do có thành tích tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

- 38 đ/c CBGVNV đạt danh hiệu LĐTT.

Trên đây là báo cáo thường niên công khai năm học 2024-2025, trường mầm non Tứ Minh trân trọng báo cáo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:*  - Website;  - CBGVNV;  - Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG**    **Nguyễn Thị Duyên** |

|  |
| --- |
|  |